

Số: /KH-UBND

Hòa Bình, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án Xây dựng mô hình “Trường học xã hội chủ nghĩa”, hướng tới xây dựng các trường học tiệm cận theo các tiêu chí của mô hình Trường học xã hội chủ nghĩa trên địa bàn phường Hòa Bình giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo

Thực hiện Kế hoạch số 194/KH-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về Kế hoạch thực hiện Đề án Xây dựng mô hình “Trường học xã hội chủ nghĩa” tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo;

Ủy ban nhân phường Hòa Bình ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án xây dựng mô hình "Trường học xã hội chủ nghĩa" hướng tới xây dựng các trường học tiệm cận theo các tiêu chí của mô hình "Trường học xã hội chủ nghĩa" trên địa bàn phường giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai phổ biến Kế hoạch số 194/KH-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về thực hiện Đề án Xây dựng mô hình “Trường học xã hội chủ nghĩa” tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo.

- Xác định các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện gắn với chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban, ngành, đoàn thể trong quá trình triển khai thực hiện tiệm cận theo các tiêu chí của mô hình.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch bám sát chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và hướng dẫn, chỉ đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố trong việc thực hiện xây dựng các tiêu chí tiệm cận Mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo.

- Phân công nhiệm vụ và có lộ trình cụ thể cho các phòng, ban, ngành, đoàn thể và các cơ sở giáo dục có liên quan trong việc thực hiện Kế hoạch theo đúng chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; tăng cường sự phối hợp, đảm bảo triển khai thực hiện hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nghiên cứu, triển khai thực hiện Đề án Xây dựng mô hình trường học "Xã hội chủ nghĩa" nhằm tạo nền tảng cho một hệ thống giáo dục tiên tiến, công bằng, nhân văn và hội nhập. Mô hình hướng tới phát triển con người Hòa Bình toàn diện theo các giá trị Xã hội chủ nghĩa, đóng góp vào sự phát triển bền vững của địa phương.

Từng bước nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, đổi mới công tác quản trị trường học và môi trường giáo dục tại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở thuộc phạm vi quản lý của phường. Đảm bảo tạo nền tảng vững chắc, phấn đấu tiệm cận tối đa các tiêu chí trường học XHCN để chuẩn bị cho việc áp dụng thống nhất sau khi thành phố kết thúc giai đoạn thí điểm.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Xây dựng Trường học tiệm cận theo các tiêu chí của mô hình trường học XHCN nhằm tạo nền tảng cho một hệ thống giáo dục tiên tiến, công bằng, nhân văn và hội nhập. Qua đó, nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo một cách đồng bộ đảm bảo mọi học sinh đều được thụ hưởng điều kiện học tập tốt nhất, được phát triển toàn diện trong không gian học tập tích cực, tôn trọng sự khác biệt và gắn kết cộng đồng, không có học sinh nào vì hoàn cảnh mà bỏ học.

- Phấn đấu 100% cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn phường xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tiệm cận các tiêu chí mô hình “Trường học xã hội chủ nghĩa” (cơ sở vật chất, đội ngũ, chương trình giáo dục, quản trị nhà trường, môi trường học đường).

- Phấn đấu đến năm 2030, trên địa bàn phường có ít nhất 01 trường cơ bản đạt các tiêu chí của mô hình.

- 100% trường học hoàn thiện phòng học kiên cố, đạt chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu theo quy định; từng bước đầu tư phòng học thông minh, thiết bị dạy học công nghệ cao phù hợp khả năng nguồn lực của phường.

- Chuẩn bị nền tảng để thực hiện mô hình trường học XHCN toàn phường giai đoạn 2030-2035 và định hướng đến 2045.

3. Mục tiêu sau năm 2030

- Giai đoạn 2030 - 2035: Phấn đấu 50% số trường trên địa bàn được triển khai thực hiện mô hình trường học Xã hội chủ nghĩa.

- Giai đoạn 2035 - 2045: 100% trường công lập đạt tối thiểu 80% tiêu chí trường học Xã hội chủ nghĩa.

III. BỘ TIÊU CHÍ MÔ HÌNH

Bao gồm 5 tiêu chí sau:

1. Cơ sở vật chất bảo đảm mức tiêu chuẩn tối thiểu theo từng cấp học, nâng cấp hiện đại, hướng tới tiệm cận các chuẩn quốc tế.

2. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên ngành giáo dục đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng, hợp lý và đồng bộ về cơ cấu đội ngũ, đạt chuẩn nghề nghiệp.

3. Học sinh được phát triển toàn diện về phẩm chất và năng lực, sống tích cực, trách nhiệm, sáng tạo; biết tự học, hợp tác, thích ứng hội nhập và hạnh phúc, sẵn sàng đóng góp cho cộng đồng và sự phát triển bền vững của đất nước.

4. Dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, đáp ứng nhu cầu của người học, phát huy năng lực tự học, tư duy sáng tạo và các phẩm chất cá nhân.

5. Môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, công bằng, tôn trọng sự khác biệt; phát huy năng lực cá nhân, tinh thần hợp tác, sáng tạo và tạo điều kiện cho sự phát triển toàn diện của người học trong bối cảnh hội nhập.

IV. TIÊU CHÍ CỤ THỂ CỦA MÔ HÌNH

1. Đối với cấp Mầm non

1.1. Tiêu chí 1. Cơ sở vật chất bảo đảm mức độ 2; nâng cấp hiện đại, hướng tới tiệm cận các chuẩn quốc tế

a) Đạt tiêu chuẩn mức độ 2 về cơ sở vật chất theo quy định.

b) Nhà trường có màn hình Led; có ít nhất 2 phòng học thông minh được trang bị đầy đủ trang thiết bị dạy học hiện đại; có phòng tư vấn tâm lý; có bể bơi phù hợp với độ tuổi trẻ mầm non.

c) 100% nhóm lớp được trang bị máy điều hòa, nhà vệ sinh có bình nóng lạnh. 100% nhóm, lớp có đủ danh mục đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; có bảng tương tác thông minh. Các góc chơi có đồ dùng, đồ chơi thông minh giúp trẻ tiếp cận phương pháp giáo dục tiên tiến như Montessori, Steam.

1.2. Tiêu chí 2. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên ngành giáo dục đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng, hợp lý và đồng bộ về cơ cấu đội ngũ, đạt chuẩn nghề nghiệp

a) 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định lý tưởng xã hội chủ nghĩa, có đạo đức nghề nghiệp, lối sống gương mẫu; 100% cán bộ quản lý được đánh giá đạt mức tốt theo chuẩn hiệu trưởng. 100% giáo viên được đánh giá đạt theo chuẩn nghề nghiệp, trong đó có tối thiểu 50% được đánh giá mức tốt.

b) Số lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đạt định mức tối đa theo quy định.

c) 100% cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn, trong đó, 100% cán bộ quản lý và ít nhất 80% giáo viên có trình độ đào tạo trên chuẩn. 100% nhân viên có trình độ đào tạo đáp ứng vị trí việc làm. Nhân viên thực hiện hỗ trợ giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập, nhân viên tư vấn tâm lý được đào tạo và bồi dưỡng theo quy định.

d) 80% cán bộ quản lý, giáo viên đạt mức tốt về khả năng sử dụng ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin theo chuẩn hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

đ) 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được hưởng đầy đủ các chế độ chính sách theo quy định, được phân công làm việc đúng trình độ, khả năng.

e) Hàng năm, đều có cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua và các hình thức khen từ cấp xã trở lên. Có ít nhất 01 cán bộ quản lý hoặc 01 giáo viên đạt danh hiệu thi đua, hình thức khen cấp thành phố trở lên. Có ít nhất 01 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp thành phố.

1.3. Tiêu chí 3. Trẻ được chăm sóc về sức khỏe; phát triển toàn diện về phẩm chất và năng lực, thích được đi học, sống tích cực, trách nhiệm, sáng tạo, biết tự học, hợp tác, thích ứng hội nhập và hạnh phúc.

a) Đảm bảo quy mô và số lượng trẻ trên nhóm, lớp theo quy định tại Điều lệ trường mầm non; không bố trí nhóm, lớp ghép.

b) 100% trẻ đạt được các mục tiêu của chương trình giáo dục mầm non theo độ tuổi: 4 phẩm chất cốt lõi (yêu thương, tôn trọng, trung thực, trách nhiệm) và 5 năng lực nền tảng (giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề, tự lực, thích ứng) để chuẩn bị sẵn sàng vào lớp 1.

c) 100% trẻ mẫu giáo được làm quen với tiếng Anh, tin học. 100% trẻ được giáo dục âm nhạc và làm quen với một số loại nhạc cụ. Trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi được làm quen và biết cách chơi một môn thể thao phù hợp với độ tuổi; được làm quen và có một số kỹ năng bơi phù hợp, an toàn.

d) 100% trẻ được học 2 buổi/ngày và ăn bán trú tại trường. Tỷ lệ huy động trẻ đến trường đạt 100% so với chỉ tiêu giao. 100% trẻ mẫu giáo hoàn thành chương trình GDMN theo quy định.

đ) 100% trẻ được theo dõi, đánh giá tình trạng sức khỏe trên biểu đồ tăng trưởng và được kiểm tra sức khỏe chuyên khoa hàng năm. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi đạt dưới 1,5%, tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì đạt dưới 2%.

1.4. Tiêu chí 4. Tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục lấy trẻ làm trung tâm nhằm nâng cao chất lượng, đáp ứng nhu cầu của trẻ, phát huy năng lực tự học, tư duy sáng tạo và các phẩm chất cá nhân

a) 100% các hoạt động được tổ chức theo hình thức dạy học lấy trẻ làm

trung tâm, tăng cường tính chủ động, tích cực của trẻ; chú trọng các hoạt động chủ đạo của từng lứa tuổi, phù hợp với nhu cầu, hứng thú và sự phát triển của từng cá nhân trẻ. Cá thể hóa hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đối với những trẻ thiếu hụt hoặc có hoàn cảnh khó khăn.

b) Hàng năm tổ chức ít nhất 02 chuyên đề chuyên môn cấp trường; các tổ chuyên môn tổ chức ít nhất 01 chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

c) Hàng năm tổ chức ít nhất 03 hoạt động cho trẻ trải nghiệm gắn với giáo dục âm nhạc, giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, tình yêu quê hương con người Hải Phòng...

d) Sử dụng hiệu quả đồ dùng, trang thiết bị hiện đại. 100% nhóm, lớp ứng dụng hiệu quả phương pháp giáo dục tiên tiến, công nghệ số trong tổ chức các hoạt động cho trẻ.

1.5. Tiêu chí 5. Môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, công bằng, tôn trọng sự khác biệt, phát huy năng lực cá nhân, tinh thần hợp tác, sáng tạo và tạo điều kiện cho sự phát triển toàn diện của trẻ trong bối cảnh hội nhập

a) Môi trường vật chất trong và ngoài lớp an toàn, thân thiện với trẻ; tạo điều kiện cho tất cả trẻ có thể “chơi mà học, học bằng chơi” phù hợp với điều kiện thực tế.

b) Sắp xếp, khai thác, sử dụng các không gian để cho trẻ hoạt động phù hợp, linh hoạt, đa dạng. Các góc hoạt động trong và ngoài lớp học mang tính mở, hiện đại tạo điều kiện cho trẻ dễ dàng tự lựa chọn và sử dụng đồ vật, đồ chơi để thực hành, trải nghiệm.

c) 100% trẻ vui vẻ, hạnh phúc khi đến trường, được đảm bảo quyền trẻ em theo quy định, được an toàn về thể chất và tinh thần, được bồi dưỡng để phát triển năng khiếu. 100% trẻ thuộc gia đình chính sách, trẻ khuyết tật học hòa nhập được hưởng đầy đủ chế độ, chính sách và được quan tâm, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để học tập, vui chơi và phát triển.

d) 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt quy chế làm việc, quy tắc ứng xử trong trường học. Không có hiện tượng đơn thư, khiếu kiện; không có cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên bị kỷ luật.

2. Đối với cấp học Tiểu học

Trường tiểu học xây dựng mô hình “Trường học xã hội chủ nghĩa” phải được đánh giá đạt trường chuẩn quốc gia Mức độ 2 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và phải đảm bảo các tiêu chí sau:

2.1 Tiêu chí 1: Cơ sở vật chất bảo đảm mức tiêu chuẩn tối thiểu theo từng cấp học, đồng thời được nâng cấp hiện đại, hướng tới tiệm cận các chuẩn quốc tế

a) 100% phòng học được trang bị thiết bị trình chiếu đáp ứng được ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, trong đó có 60% phòng học thông minh.

b) Có ít nhất 1 phòng học Stem/Steam.

c) Thư viện nhà trường đạt mức độ 2 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; xây dựng và phát triển nguồn học liệu điện tử ít nhất 35% vốn tài nguyên hiện có trong thư viện. Thư viện được trang bị hệ thống máy tính kết nối Internet, máy in và phần mềm quản lý thư viện hiện đại; có sách, báo, tạp chí bằng tiếng Anh, hướng tới xây dựng thư viện số hiện đại trong những năm tiếp theo.

d) Có đầy đủ phòng học bộ môn, phòng thiết bị dạy học, phòng tư vấn học đường, phòng y tế theo quy định; khu vực cho các hoạt động giáo dục thẩm mỹ; khu luyện tập thể dục - thể thao; nhà thi đấu đa năng hoặc bể bơi được trang bị đạt tiêu chuẩn.

đ) Hệ thống máy tính có cấu hình phù hợp với nhu cầu học tập và các phần mềm học tập hỗ trợ cá nhân hóa lộ trình học tập, máy tính được nối mạng internet tốc độ cao và có mạng wifi cung cấp Internet trong nhà trường đáp ứng được hoạt động dạy và học.

e) Có hệ thống camera hỗ trợ công tác quản trị nhà trường và kiểm tra đánh giá.

g) Sân chơi, sân tập: Đảm bảo bằng phẳng, có cây xanh bóng mát, trang bị các thiết bị vận động an toàn cho học sinh.

2.2. Tiêu chí 2: *Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên ngành giáo dục đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng, hợp lý và đồng bộ về cơ cấu đội ngũ, đạt chuẩn nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu đổi mới toàn diện giáo dục, hội nhập và phát triển.*

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ số lượng, đúng cơ cấu, trong đó:

a) Về tư tưởng, chính trị: 100% cán bộ quản lý đạt trình độ trên chuẩn và lý luận chính trị theo quy định; có bản lĩnh chính trị, tầm nhìn chiến lược, có khả năng sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp và ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số trong quản trị nhà trường. Xây dựng đội ngũ nhà giáo không chỉ giỏi chuyên môn mà còn là hình mẫu về đạo đức XHCN. 100% đội ngũ kiên định lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với CNXH; mẫu mực về đạo đức công vụ và đạo đức nhà giáo.

b) Về năng lực chuyên môn: 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục 2019, trong đó ít nhất có 30% đạt trình độ đào tạo trên chuẩn; có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học mức Khá trở lên, trong đó 70% đạt mức Tốt.

c) Về năng lực số và ngoại ngữ: ít nhất 80% nhà giáo ứng dụng thành thạo AI, học liệu số trong giảng dạy; mỗi trường có ít nhất 01 giáo viên đủ năng lực dạy một số môn học khoa học bằng tiếng Anh.

d) Về quản trị nhà trường: 100% hiệu trưởng đạt chuẩn Hiệu trưởng trường tiểu học mức Tốt, có tư tưởng đổi mới và năng lực quản lý tốt.

đ) Phát triển tốt mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội, luôn lắng nghe, thấu hiểu, tôn trọng sự khác biệt và huy động, sử dụng các nguồn lực để phát triển nhà trường.

2.3. Tiêu chí 3: Học sinh được phát triển toàn diện về phẩm chất và năng lực, sống tích cực, trách nhiệm, sáng tạo; biết tự học, hợp tác, thích ứng hội nhập và hạnh phúc, sẵn sàng đóng góp cho cộng đồng và sự phát triển bền vững của đất nước

a) Hình thành 5 phẩm chất chủ yếu theo định hướng công dân XHCN: Mục tiêu là bồi dưỡng thế hệ học sinh "vừa hồng, vừa chuyên", có lý tưởng và trách nhiệm xã hội.

- Yêu nước, nhân ái: 100% học sinh tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục truyền thống, tham quan "địa chỉ đỏ" tại Hải Phòng ít nhất 01 lần/học kỳ. Biết yêu thương, giúp đỡ bạn bè và cộng đồng thông qua các phong trào thi đua.

- Chăm chỉ, trung thực: 100% học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập; bộc lộ sự tự giác trong lao động tại trường và gia đình.

- Trách nhiệm: 100% học sinh có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, thực hiện lối sống xanh, sạch; không xả rác và tiết kiệm điện nước.

- Chỉ số đánh giá: Tỷ lệ học sinh đạt mức "Tốt" về rèn luyện phẩm chất đạt từ 95% trở lên.

b) Năng lực ngoại ngữ và hội nhập quốc tế: Hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, học sinh phải đạt được mục tiêu theo Đề án đưa tiếng Anh là ngôn ngữ thứ hai của thành phố nhằm đào tạo và phát triển công dân Hải Phòng trở thành công dân toàn cầu với những yêu cầu cụ thể sau:

- 100% học sinh được học tiếng Anh bắt buộc ngay từ lớp 1.

- Phần đầu ít nhất 95% học sinh lớp 5 đạt năng lực ngoại ngữ bậc 1 (theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam) hoặc tương đương chứng chỉ quốc tế.

- 100% học sinh tham gia ít nhất 03 hoạt động ngoại khóa bằng tiếng Anh/năm học (Ngày hội ngoại ngữ, rung chuông vàng, kể chuyện bằng tiếng Anh...).

c) Năng lực số và tư duy sáng tạo: Trang bị công cụ để học sinh làm chủ công nghệ và giải quyết vấn đề. 100% học sinh từ lớp 1 được tiếp cận tin học, bước đầu được tiếp cận các phần mềm hỗ trợ học tập cá nhân hóa; 100% học sinh từ lớp 3 biết sử dụng ít nhất 1 phần mềm hỗ trợ học tập cá nhân hóa. Học sinh được hướng dẫn sử dụng AI làm công cụ tìm kiếm thông tin và học liệu số an toàn trên môi trường mạng. 100% học sinh được tham gia tối thiểu 02 dự án học tập STEM/STEAM/năm học, khuyến khích các sáng kiến giải quyết vấn đề thực tiễn tại địa phương.

đ) Năng lực thể chất và thẩm mỹ hiện đại: Phát triển hài hòa giữa trí tuệ, thể chất và nghệ thuật:

- Thể thao: 100% học sinh biết chơi ít nhất 01 môn thể thao; ưu tiên phổ cập bơi lội đạt tỉ lệ trên 80% học sinh biết bơi khi hoàn thành cấp tiểu học.

- Âm nhạc, nghệ thuật: 100% học sinh được tham gia chương trình giáo dục di sản âm nhạc truyền thống Hải Phòng và vùng xứ Đông.

- Phần đầu có từ 50% - 70% học sinh biết sử dụng ít nhất 01 loại nhạc cụ hoặc có kỹ năng âm nhạc cơ bản.

- Hoạt động câu lạc bộ: Mỗi học sinh tham gia ít nhất 01 câu lạc bộ năng khiếu (võ thuật, khiêu vũ, vẽ, Robot...).

đ) Kỹ năng sống và khát vọng cống hiến: Xây dựng con người có kỹ năng thích ứng và tinh thần phục vụ:

- Kỹ năng thiết yếu: 100% học sinh được trang bị, phát triển kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, có tư duy phản biện và khả năng thích ứng môi trường số quản lý thời gian, có kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích/xâm hại.

- Dự án cộng đồng: Mỗi học sinh tham gia thực hiện ít nhất 01 dự án phục vụ cộng đồng/năm (ví dụ: "Ngày thứ 7 tình nguyện", "Nuôi lợn siêu trọng giúp bạn nghèo", Tủ sách cũ - Tiếp sức đến trường, Áo ấm mùa đông, Tái chế yêu thương...).

- Hồ sơ rèn luyện: Xây dựng hồ sơ rèn luyện điện tử cho 100% học sinh để theo dõi sự phát triển toàn diện qua từng cấp lớp học.

2.4. Tiêu chí 4: Dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, đáp ứng nhu cầu của người học, đồng thời phát huy năng lực tự học, tư duy sáng tạo và các phẩm chất cá nhân

a) 100% các trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục: Kế hoạch dạy học phải đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện, tính cập nhật và được phổ biến công khai để cộng đồng giám sát. Khuyến khích tham khảo các chương trình giáo dục tiên tiến trong khu vực và trên thế giới phù hợp với bản sắc Việt Nam.

- Tổ chức dạy học: Triển khai dạy học đúng, đủ các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc. Đặc biệt, chú trọng giáo dục ngôn ngữ (tiếng Việt và ngoại ngữ), toán học, khoa học xã hội và nghệ thuật để hình thành thế giới quan khoa học.

b) Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

- Xây dựng môi trường học tập thân thiện, kích thích sự sáng tạo của học sinh.

- Sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực nhằm phát triển tư duy, phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Tổ chức các hoạt động học tập

vừa mang tính cá nhân hoá nhằm phát triển tính tự chủ, năng lực cá nhân, vừa mang tính tập thể nhằm phát triển kỹ năng xã hội, tư duy phản biện và hợp tác của học sinh bằng nhiều hình thức linh hoạt (trò chơi, đóng vai, dự án nghiên cứu và hoạt động phục vụ cộng đồng); tăng cường kết hợp giữa lý thuyết và thực hành.

- Hằng năm, thực hiện được ít nhất 02 chuyên đề đổi mới hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra và được chia sẻ trong hoạt động chuyên môn cụm trường; 100% tiết học ứng dụng công nghệ thông tin và phương pháp giáo dục hiện đại. 90% giáo viên và học sinh sử dụng các App để nâng cao năng lực tự học cho học sinh dưới sự quản lý của giáo viên

- Tổ chức một số hoạt động dạy học/hoạt động giáo dục theo hướng lựa chọn nội dung, phương pháp phù hợp với từng đối tượng, đặc biệt là phụ đạo học sinh khó khăn và bồi dưỡng học sinh năng khiếu. Đảm bảo 100% học sinh diện này hoàn thành mục tiêu cá nhân.

- Đánh giá vì sự tiến bộ: Đánh giá quá trình và sản phẩm học tập. Kết hợp tự đánh giá của học sinh, đánh giá của giáo viên và cha mẹ học sinh, trong đó quan tâm tạo môi trường phát huy khả năng tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau của học sinh.

c) Phát huy năng lực tự học và tư duy sáng tạo

- Xây dựng thói quen tự học: Hướng dẫn học sinh cách lập kế hoạch học tập, kỹ năng tra cứu tài nguyên thông tin số tại thư viện. Tổ chức các tiết đọc, tiết học tại thư viện để hình thành trong học sinh văn hóa đọc và khả năng chủ động tra cứu, tìm hiểu thông tin, kiến thức từ các nguồn khoa học.

- Tổ chức các câu lạc bộ Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học, Thể dục thể thao, STEM/STEAM, ngoại ngữ ... để học sinh có nhiều cơ hội phát huy năng lực bản thân. Có ít nhất 3 câu lạc bộ thể dục thể thao, 01 câu lạc bộ nghệ thuật được tổ chức cho học sinh tham gia sinh hoạt hàng tuần.

d) Tổ chức các hoạt động giáo dục khác

- Hoạt động trải nghiệm: Tổ chức thường xuyên các hoạt động hướng vào bản thân, xã hội và tự nhiên. Lòng ghép nội dung "Đưa di sản văn hóa vào học đường", nội dung giáo dục lòng yêu quê hương, đất nước. Ít nhất 90% học sinh được tham gia ít nhất 01 dự án phục vụ cộng đồng/năm học.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục nâng cao năng lực ngoại ngữ cho học sinh.

đ) 100% học sinh được tham gia các hoạt động học tập trải nghiệm, ngoại khóa phù hợp. Tổ chức, duy trì hoạt động thường xuyên và có hiệu quả các phòng tư vấn học đường, phòng hỗ trợ học sinh hòa nhập (nếu có).

2.5. Tiêu chí 5: Môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, công bằng, tôn trọng sự khác biệt; phát huy năng lực cá nhân, tinh thần hợp tác, sáng tạo và tạo điều kiện cho sự phát triển toàn diện của người học trong bối cảnh hội nhập.

a) Xây dựng trường học hạnh phúc, công bằng, thân thiện lấy sự tiến bộ và niềm vui của học sinh, sự hài lòng của cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh làm thước đo của trường học xã hội chủ nghĩa. Mỗi năm, tổ chức ít nhất 1 lần khảo sát về chỉ số hạnh phúc học đường của học sinh, giáo viên, phụ huynh để điều chỉnh nội dung giảng dạy, phương pháp quản trị.

b) Xây dựng trường xanh - sạch - đẹp và an toàn; đảm bảo 100% trường học không có ma túy và bạo lực học đường.

- Học sinh được tôn trọng, được lắng nghe và được bày tỏ ý kiến trong mọi hoạt động trong nhà trường; được đối xử công bằng và tôn trọng sự khác biệt;

- Xây dựng mối quan hệ thân thiện giữa nhà trường - gia đình - xã hội tạo cơ hội để học sinh được tham gia các hoạt động cộng đồng.

c) Xây dựng trường học trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

Mỗi năm tổ chức ít nhất 1 lần giao lưu văn hóa, hợp tác quốc tế; phát huy sự tham gia của gia đình và xã hội trong việc xây dựng môi trường học tập, hỗ trợ học sinh phát triển toàn diện và thích ứng với môi trường hội nhập quốc tế.

3. Đối với cấp Trung học cơ sở

Trường trung học cơ sở xây dựng mô hình trường học “Xã hội chủ nghĩa” phải được đánh giá đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 2 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và phải đảm bảo các tiêu chí sau:

3.1. Tiêu chí 1: Cơ sở vật chất bảo đảm mức tiêu chuẩn tối thiểu theo từng cấp học, nâng cấp hiện đại, hướng tới tiệm cận các chuẩn quốc tế

a) 100% phòng học được trang bị thiết bị trình chiếu đáp ứng được ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, trong đó có 50% phòng học thông minh.

b) Có 1 phòng học Stem/Steam.

c) Thư viện nhà trường đạt mức độ 2 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; có thư viện số dùng chung và thư viện sách, báo, tạp chí bằng tiếng Anh.

d) Có đầy đủ phòng học bộ môn, phòng thiết bị dạy học và thực hành thí nghiệm, phòng tư vấn học đường, phòng y tế theo quy định; khu vực cho các hoạt động giáo dục thẩm mỹ; khu luyện tập thể dục - thể thao; nhà thi đấu đa năng hoặc bể bơi được trang bị đạt tiêu chuẩn.

đ) Hệ thống máy tính có cấu hình phù hợp với nhu cầu học tập và các phần mềm học tập hỗ trợ cá nhân hóa lộ trình học tập, máy tính được nối mạng internet tốc độ cao và có mạng wifi cung cấp Internet trong nhà trường đáp ứng được hoạt động dạy và học.

e) Có hệ thống camera hỗ trợ công tác quản trị nhà trường và kiểm tra đánh giá.

3.2. Tiêu chí 2: Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên ngành giáo dục đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng, hợp lý và đồng bộ về cơ cấu đội ngũ, đạt chuẩn nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu đổi mới toàn diện giáo dục, hội nhập và phát triển

a) 100% cán bộ quản lý đạt trình độ trên chuẩn và lý luận chính trị theo quy định; có bản lĩnh chính trị, tầm nhìn chiến lược, có khả năng sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp và ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số trong quản trị nhà trường; tâm huyết, năng động, sáng tạo, luôn có tư tưởng đổi mới trong lãnh đạo và quản trị nhà trường đáp ứng được yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực, tiềm năng của học sinh; tạo động lực làm việc, phát triển năng lực nghề nghiệp cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường; phát triển tốt mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội, luôn lắng nghe, thấu hiểu, tôn trọng sự khác biệt và huy động, sử dụng các nguồn lực để phát triển nhà trường.

b) Giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ số lượng, đúng cơ cấu; 100% đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định, trong đó, ít nhất 30% trình độ trên chuẩn, có từ 70% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp thành phố.

c) 80% giáo viên có khả năng sử dụng tiếng Anh giao tiếp; 100% giáo viên dạy ngoại ngữ có năng lực ngôn ngữ giảng dạy cao hơn trình độ chung của cấp dạy tối thiểu 01 bậc. Mỗi cơ sở giáo dục sẽ có từ 01 đến 02 giáo viên mỗi bộ môn đủ năng lực giảng dạy bằng tiếng Anh để hỗ trợ hội nhập quốc tế.

c) 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn kỹ năng CNTT và ứng dụng chuyển đổi số, năng lực AI trong dạy học; tối thiểu 50% giáo viên có năng lực thiết kế bài giảng e-Learning; tối thiểu 30% số tiết học có ứng dụng CNTT và AI.

3.3. Tiêu chí 3: Học sinh được phát triển toàn diện về phẩm chất và năng lực, sống tích cực, trách nhiệm, sáng tạo; biết tự học, hợp tác, thích ứng hội nhập và hạnh phúc, sẵn sàng đóng góp cho cộng đồng và sự phát triển bền vững của đất nước

- Học sinh được trang bị các giá trị sống, kỹ năng sống, được tạo cơ hội để tất cả cùng thay đổi và tiến bộ, không ai bị bỏ lại phía sau; được khuyến khích sáng tạo, phản biện và tham gia học tập ở nhiều môi trường học tập khác nhau, được trang bị các kiến thức và kỹ năng cơ bản, được chủ động nghiên cứu khám phá các lĩnh vực mà các em quan tâm.

- Học sinh được bảo đảm an toàn, yêu thương, tôn trọng, lắng nghe, thấu hiểu. Xây dựng được các mối quan hệ tích cực dựa trên nền tảng tin tưởng, bình đẳng, bao dung; học sinh khoẻ mạnh về thể chất và tinh thần;

- Học sinh được phát triển các kỹ năng mềm, tư duy sáng tạo, giao tiếp trong môi trường giáo dục tích cực.

- Hướng tới mục tiêu giáo dục:

a) Kết quả giáo dục: 100% học sinh xếp loại từ khá trở lên; trong đó: Số học sinh xếp loại tốt: Đạt từ 70% trở lên.

b) Có ít nhất 90% học sinh tham gia các hoạt động học tập gắn với thực tiễn cuộc sống (các hoạt động dạy học tích cực, dạy học theo dự án, nghiên cứu khoa học, vận dụng kiến thức liên môn giải quyết những vấn đề trong thực tiễn cuộc sống...).

c) 100% học sinh tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động cộng đồng. Trong đó mỗi học sinh thực hiện tối thiểu 1 dự án phục vụ cộng đồng/năm.

d) 100% học sinh thường xuyên tham gia hoạt động thể dục thể thao, các câu lạc bộ ngoại khóa.

đ) 100% học sinh biết chơi 1 môn thể thao và 1 loại nhạc cụ.

e) Học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở phải đạt yêu cầu: tối thiểu 90% có khả năng sử dụng tiếng Anh (cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết) từ trình độ A2 trở lên; trong đó, ít nhất 30% đạt chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế theo trình độ tương ứng; 100% có kiến thức và kỹ năng về công nghệ thông tin, đạt chuẩn về khung năng lực số và ứng dụng AI; trong đó, ít nhất 50% đạt chuẩn tin học quốc tế.

3.4. Tiêu chí số 4: *Dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, đáp ứng nhu cầu của người học, đồng thời phát huy năng lực tự học, tư duy sáng tạo và các phẩm chất cá nhân.*

a) Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; 50% các lớp dạy và học các môn Toán, Khoa học tự nhiên, Tin học, Công nghệ bằng một phần tiếng Anh; tổ chức dạy Tin học theo các chuẩn quốc tế; có các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, kiểm tra, đánh giá, ứng dụng e-Learning, LMS. Hằng năm, thực hiện được ít nhất 02 chuyên đề đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá và được chia sẻ trong hoạt động chuyên môn cụm trường; 100% tiết học ứng dụng công nghệ thông tin và phương pháp giáo dục hiện đại. 100% giáo viên và học sinh sử dụng App để nâng cao năng lực tự học cho học sinh dưới sự quản lý của giáo viên.

b) 100% học sinh được tham gia các hoạt động học tập trải nghiệm, ngoại khóa phù hợp. Tổ chức, duy trì hoạt động thường xuyên và có hiệu quả các phòng tư vấn học đường, phòng hỗ trợ học sinh hòa nhập (nếu có).

c) 100% nhà trường dạy học 2 ngoại ngữ.

d) Hoạt động phát hiện bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu được thực hiện hiệu quả; tổ chức phụ đạo cho học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện. Có các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.

đ) Tổ chức các câu lạc bộ môn học, Stem và có ít nhất 3 câu lạc bộ thể dục thể thao, 01 câu lạc bộ nghệ thuật được tổ chức cho học sinh tham gia sinh hoạt hàng tuần.

e) Cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên hàng năm được bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, học tập, giao lưu kinh nghiệm trong và ngoài nước.

3.5. Tiêu chí số 5: *Môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, công bằng, tôn trọng sự khác biệt; phát huy năng lực cá nhân, tinh thần hợp tác, sáng tạo và tạo điều kiện cho sự phát triển toàn diện của người học trong bối cảnh hội nhập*

a) Xây dựng trường học hạnh phúc, công bằng, thân thiện lấy sự tiến bộ và niềm vui của học sinh, sự hài lòng của cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh làm thước đo của trường học xã hội chủ nghĩa. Mỗi năm, tổ chức 2 lần khảo sát về chỉ số hạnh phúc học đường của học sinh, giáo viên, phụ huynh để điều chỉnh nội dung giảng dạy, phương pháp quản trị.

b) Hàng năm tham gia thi và đạt giải trường học sinh thái ASEAN.

c) Mỗi năm tổ chức ít nhất 1 lần giao lưu văn hóa, hợp tác quốc tế; phát huy sự tham gia của gia đình và xã hội trong việc xây dựng môi trường học tập, hỗ trợ học sinh phát triển toàn diện và thích ứng với môi trường hội nhập quốc tế.

d) Nhà trường có ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số trong quản lý và dạy học; phát triển giáo dục số, giáo dục thông minh, giáo dục cá nhân hóa, giáo dục sáng tạo, giáo dục thích ứng với sự phát triển của trí tuệ nhân tạo (Sử dụng trí tuệ nhân tạo để phân tích dữ liệu học tập của học sinh, đưa ra gợi ý cá nhân hóa, cải thiện chất lượng giảng dạy và hỗ trợ quá trình học tập cho học sinh; ứng dụng công nghệ vào giáo dục, giúp học sinh trải nghiệm môi trường học tập trên nền tảng số, tương tác và gần gũi hơn với thực tế).

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ

1.1. Xây dựng và hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học

Phấn đấu tập trung đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất đảm bảo đạt tiêu chuẩn mức độ 2 trở lên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các nhà trường cần được đầu tư xây dựng không gian trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn; bố trí đầy đủ các khu vực trải nghiệm, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng, bể bơi phù hợp với từng cấp học. Việc trang bị đồng bộ, hiện đại các thiết bị dạy học, phòng học bộ môn, phòng học thông minh, phòng giáo dục STEM/STEAM và thư viện điện tử là yêu cầu bắt buộc nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp giáo dục và chuyển đổi số trong nhà trường.

1.2. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng

Ủy ban nhân dân phường rà soát, sắp xếp và bố trí đủ số lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo định mức quy định, tham mưu bổ sung giáo viên dạy ngoại ngữ, tin học, nghệ thuật và giáo viên có khả năng giảng dạy các môn khoa học bằng tiếng Anh.

Khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên thường xuyên tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ ngoại ngữ, tin học và kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giảng dạy và quản lý. Mục tiêu cốt lõi là xây dựng đội ngũ nhà giáo không chỉ giỏi chuyên môn mà còn là hình

mẫu về đạo đức, tư tưởng chính trị, tâm huyết với nghề, kiên định lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, đáp ứng yêu cầu đào tạo con người mới xã hội chủ nghĩa trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

1.3. Đổi mới toàn diện nội dung, phương pháp giáo dục và kiểm tra, đánh giá

Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non mới và Chương trình giáo dục phổ thông 2018, trong đó chú trọng giáo dục toàn diện về đức, trí, thể, mỹ, kỹ năng sống và hình thành hệ giá trị con người Hải Phòng xã hội chủ nghĩa.

Đẩy mạnh dạy và học ngoại ngữ, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học thông qua triển khai các chương trình giáo dục tiên tiến, tích hợp chuẩn quốc tế.

Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; lấy người học làm trung tâm; tổ chức dạy học theo dự án, dạy học trải nghiệm, dạy học tích hợp liên môn. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo vào công tác kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh theo hướng thực chất, toàn diện.

1.4. Phát triển phẩm chất, năng lực toàn diện cho học sinh gắn với hệ giá trị con người xã hội chủ nghĩa

Các nhà trường tập trung bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất chủ yếu: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm theo định hướng công dân xã hội chủ nghĩa, hướng tới mục tiêu đào tạo thế hệ học sinh "vừa hồng, vừa chuyên", có lý tưởng và trách nhiệm xã hội. Đẩy mạnh giáo dục năng lực ngoại ngữ, năng lực số, tư duy sáng tạo và kỹ năng sống cho học sinh ở tất cả các cấp học.

Tăng cường giáo dục thể chất, thẩm mỹ; phấn đấu 100% học sinh biết chơi ít nhất 01 môn thể thao và biết sử dụng ít nhất 01 loại nhạc cụ.

Tổ chức đa dạng các hoạt động trải nghiệm, giáo dục truyền thống, giáo dục di sản văn hóa Hải Phòng và vùng xứ Đông, các dự án phục vụ cộng đồng nhằm bồi dưỡng khát vọng cống hiến và tinh thần trách nhiệm xã hội cho học sinh.

1.5. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, công bằng và hội nhập

Đảm bảo môi trường giáo dục an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, kiên quyết không để xảy ra bạo lực học đường và các tệ nạn xã hội trong nhà trường. Tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng và phát huy tối đa năng lực cá nhân của mỗi học sinh, đặc biệt quan tâm hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật học hòa nhập.

Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác quản lý, giáo dục học sinh; phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể, cộng đồng trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

Đẩy mạnh các hoạt động giao lưu, hợp tác, xây dựng trường học trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương, tạo cơ hội cho học sinh và giáo viên tiếp cận với các nền giáo dục tiên tiến.

2. Giải pháp

2.1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng

Tổ chức quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước và Thành phố về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; đặc biệt là Nghị quyết số 71-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 14/01/2026 và Đề án số 04-ĐA/TU ngày 14/01/2026 của Thành ủy Hải Phòng về xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội gắn với con người xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng.

Tăng cường sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của các cấp ủy Đảng đối với công tác giáo dục; phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện tiệm cận mô hình "Trường học xã hội chủ nghĩa".

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền đa kênh, ưu tiên nền tảng số, nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, học sinh, phụ huynh và toàn xã hội về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc xây dựng mô hình trường học mới.

2.2. Huy động các nguồn lực đầu tư

Đảm bảo chi ngân sách địa phương cho giáo dục và đào tạo tối thiểu 20% tổng chi ngân sách hằng năm theo quy định. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục theo phương châm "Nhà nước và nhân dân cùng làm", tạo cơ chế thông thoáng để huy động sự tham gia đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và cộng đồng xã hội.

2.3. Tập trung xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu mới

Tổ chức rà soát, phân loại, đánh giá đội ngũ theo tiêu chuẩn chức danh và vị trí việc làm; tham mưu bố trí đủ số lượng biên chế giáo viên, nhân viên theo quy định trước năm 2030. Tăng cường đội ngũ giáo viên dạy các môn ngoại ngữ, tin học, nghệ thuật và giáo viên có năng lực dạy các môn khoa học bằng tiếng Anh.

Các cơ sở giáo dục chủ động và thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; kịp thời cập nhật các yêu cầu mới của Chương trình giáo dục mầm non mới, Chương trình giáo dục phổ thông 2018; nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ, trí tuệ nhân tạo và phương pháp giảng dạy hiện đại.

Triển khai cơ chế thu hút, trọng dụng nhân lực chất lượng cao tham gia giảng dạy tại các trường.

2.4. Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục

Các nhà trường tập trung xây dựng và hoàn thiện hạ tầng số, nền tảng dữ liệu giáo dục đồng bộ, kết nối liên thông với hệ sinh thái đô thị thông minh của Thành phố; triển khai hệ thống quản trị nhà trường thông minh tại 100% trường mô hình. Ứng dụng mạnh mẽ trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác quản lý, giảng dạy, học tập và kiểm tra đánh giá; phát triển kho học liệu số, bài giảng điện tử dùng chung; xây dựng mô hình "Thư viện thông minh" kết nối liên trường. Bồi dưỡng, nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh; chuẩn hóa năng lực số, AI cho người học và nhà giáo theo Khung năng lực số quy định tại Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.5. Đổi mới phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

Các nhà trường thực hiện triển khai đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học; tăng cường dạy học theo dự án, dạy học trải nghiệm, dạy học tích hợp liên môn; phát triển mô hình phòng thực hành STEM/STEAM dùng chung theo cụm trường. Nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh. Hoàn thiện cơ sở vật chất thể dục thể thao; đa dạng hóa các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; phổ cập bơi an toàn; nâng cao chất lượng dinh dưỡng học đường. Tăng cường giáo dục đạo đức, lý tưởng, trách nhiệm xã hội, lối sống văn hóa; giáo dục truyền thống, pháp luật; phối hợp gia đình, nhà trường, xã hội trong quản lý, giáo dục học sinh.

2.6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá chất lượng

Ủy ban nhân dân phường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại các cơ sở giáo dục để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm quá trình triển khai thí điểm; biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; xây dựng cơ sở khoa học và thực tiễn để đề xuất phương án nhân rộng mô hình trường học Xã hội chủ nghĩa ra toàn thành phố trong giai đoạn 2030 - 2035.

IV. LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Giai đoạn 1 (2026-2030):

1.1. Năm 2026

- Thực hiện Dự án Cải tạo, sửa chữa Trường THCS Nguyễn Văn Cừ (khu B) và Trường THCS Hòa Bình (Khu An Lư).
- Đầu tư mở rộng khuôn viên trường THCS Hòa Bình (trường chính), bổ sung xây mới dãy phòng học còn thiếu và nhà đa năng, sân chơi bãi tập, đảm bảo theo tiêu chí trường chuẩn quốc gia mức độ 2.
- Đầu tư mua sắm màn hình led ngoài trời hoặc hội trường cho 01 phân hiệu/điểm trường.

1.2. Năm 2027

- Khởi công mở rộng khuôn viên; cải tạo, sửa chữa một số hạng mục, xây dựng sân tập và bể bơi tại trường Tiểu học Hòa Bình (trường chính).
- Đầu tư mở rộng trường Mầm non An Lư (trường chính) đầu tư xây mới các dãy phòng học và phòng phụ trợ còn thiếu.
- Đầu tư cơ sở vật chất cho trường Mầm non An Lư sau khi Dự án được bàn giao, đưa vào sử dụng.
- Rà soát và tiếp tục đầu tư các hạng mục còn thiếu theo tiêu chí trường học Xã hội chủ nghĩa tại trường THCS Hòa Bình.
- Đầu tư mua sắm màn hình led ngoài trời và hội trường cho 02 phân hiệu/điểm trường.

1.3. Năm 2028

- Đầu tư di chuyển trường Mầm non An Lư (phân hiệu Thủy Triều) về vị trí mới, xây dựng các hạng mục đảm bảo theo tiêu chí trường chuẩn quốc gia mức độ 2.
- Triển khai mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác dạy học và quản trị nhà trường.
- Đầu tư mua sắm màn hình led ngoài trời và hội trường cho 02 phân hiệu/điểm trường.

1.4. Năm 2029

- Mở rộng trường Mầm non Hòa Bình (trường chính) xây thêm dãy phòng học đảm bảo cho việc thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3,4,5 tuổi.
- Rà soát các tiêu chí trường học xã hội chủ nghĩa tại trường Tiểu học Hòa Bình, đề xuất bổ sung CSVN đảm bảo tiệm cận với mô hình trường học XHCN.
- Đầu tư mua sắm màn hình led ngoài trời và hội trường cho 02 phân hiệu/điểm trường.

1.5. Năm 2030

Hoàn thiện các tiêu chí trường học xã hội chủ nghĩa tại trường Trung học cơ sở Hòa Bình, đầu tư mua sắm các trang thiết bị còn thiếu để đảm bảo các tiêu chí trường học XHCN.

1.6. Đối với trường trung học cơ sở Hòa Bình thực hiện thí điểm xây dựng mô hình “Trường học Xã hội chủ nghĩa” lộ trình triển khai thực hiện theo phụ lục gửi kèm.

2. Giai đoạn 2 (2030 - 2035)

Phấn đấu 50% số trường trên địa bàn được triển khai thực hiện mô hình trường học Xã hội chủ nghĩa.

3. Giai đoạn 3 (2035 - 2045): Giai đoạn chuẩn hóa toàn hệ thống - Hội nhập quốc tế có bản sắc CNXH

100% trường công lập đạt >80% tiêu chí trường học Xã hội chủ nghĩa.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách phường theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước; nguồn vốn đầu tư công của thành phố lồng ghép qua các chương trình, dự án đầu tư cho giáo dục trên địa bàn; nguồn kinh phí sự nghiệp giáo dục hằng năm và các nguồn huy động hợp pháp khác (xã hội hóa, tài trợ, đóng góp của tổ chức, cá nhân) theo quy định của pháp luật.

Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán kinh phí, gửi phòng Kinh tế tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân phường xem xét, bố trí theo quy định; bảo đảm quản lý, sử dụng kinh phí công khai, minh bạch, đúng mục đích, hiệu quả.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan thường trực, tham mưu cho Ủy ban nhân dân phường xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội của địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chức năng và các trường học tham mưu, đề xuất việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra phần đầu tiệm cận các tiêu chí mô hình mẫu.

- Chủ trì phối hợp với nhà trường rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, thực trạng đội ngũ nhà giáo, tổng hợp nhu cầu biên chế, vị trí việc làm, đề xuất, bổ sung số người làm việc đảm bảo đúng định mức theo quy định.”

- Tham mưu tổ chức kiểm tra định kỳ tiến độ thực hiện Kế hoạch, tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân phường có phương án giải quyết kịp thời.

- Tham mưu công tác thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện các tiêu chí tiệm cận mô hình.

2. Phòng Kinh tế

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường bố trí, cân đối kinh phí ngân sách hằng năm để thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, thẩm định dự toán, quyết toán kinh phí theo quy định. Tiếp tục đẩy mạnh công tác xã hội hóa, phục vụ phát triển giáo dục và đào tạo tại địa phương.

- Lập, thẩm định, tổng hợp kế hoạch đầu tư công trong phạm vi nhiệm vụ được giao và nguồn vốn thuộc UBND phường quản lý; tham mưu UBND phường bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách nhà nước cho giáo dục và đào tạo.

- Hướng dẫn, kiểm tra, quy trình quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí mua sắm trang thiết bị dạy học hiện đại, đồ dùng thông minh tại trường đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định tài chính hiện hành.

3. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp rà soát quỹ đất, hướng dẫn về quy hoạch, thủ tục đầu tư xây dựng, cải tạo cơ sở vật chất trường học; tham mưu công tác bảo đảm vệ sinh môi trường, cảnh quan trường học.

- Hướng dẫn các chủ đầu tư trong công tác lập Quy hoạch xây dựng, lập và triển khai dự án đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng các trường học đảm bảo theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn, pháp luật xây dựng và các tiêu chí có liên quan đến lĩnh vực xây dựng trong Đề án.

4. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền và người dân, khẳng định vai trò quan trọng của giáo dục trong việc nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, thiết chế văn hóa cơ sở, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của người dân, nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng, tiến tới xã hội học tập.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các đoàn thể, các tổ chức chính trị-xã hội

Vận động các lực lượng xã hội tham gia đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động mọi nguồn lực trong xã hội cùng chăm lo phát triển cho sự nghiệp giáo dục, đề xuất các giải pháp để xây dựng xã hội học tập đáp ứng nhu cầu được học ở mọi nơi, mọi lúc trong tầng lớp nhân dân.

6. Các cơ sở giáo dục

- Tổ chức quán triệt và triển khai đầy đủ, nghiêm túc, hiệu quả các hoạt động liên quan đến Kế hoạch tại đơn vị, bảo đảm đáp ứng các yêu cầu, mục tiêu và nhiệm vụ đã đề ra của Kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn; quản lý và khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, hệ thống số; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ; tăng cường phối hợp với phụ huynh và cộng đồng trong tổ chức thực hiện.

- Thực hiện nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị; phát triển đội ngũ và đổi mới quản trị; đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục; đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục và đẩy mạnh công tác xã hội hóa, phục vụ phát triển giáo dục và đào tạo tại địa phương.

- Chủ động cân đối nguồn kinh phí chi thường xuyên được giao để ưu tiên đầu tư cho chuyển đổi số, tập huấn nhân sự và sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ trực tiếp cho giảng dạy.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án xây dựng mô hình "Trường học xã hội chủ nghĩa" hướng tới xây dựng các tiêu chí tiệm cận mô hình trên địa

bàn phường Hòa Bình giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tiễn, các cơ quan, đơn vị báo cáo về Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, TT HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH phường;
- Các phòng, ban, đơn vị;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Thế Hiệp

PHỤ LỤC

LỘ TRÌNH, KẾ HOẠCH, PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Hòa Bình)

Căn cứ vào thực trạng của 01 trường thí điểm (trường Trung học cơ sở Hòa Bình) và mục tiêu xây dựng mô hình “Trường học xã hội chủ nghĩa”, lộ trình thực hiện được xây dựng từ năm 2026 - 2030 như sau:

1. Năm 2026: Chuẩn bị và khởi động

TT	Nội dung công việc	Mục tiêu cần đạt	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn lực	Tiến độ
1	Thành lập Ban Chỉ đạo, tổ giúp việc; xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện tại phường	Ban Chỉ đạo được thành lập; Kế hoạch được ban hành, phân công nhiệm vụ cụ thể	Phòng Văn hóa - Xã hội	- Phòng Kinh tế - Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường	Ngân sách phường	Quý IV/2026
2	Khảo sát, đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất, đội ngũ, chất lượng giáo dục trường THCS Hòa Bình	Hoàn thành 100% báo cáo khảo sát; xác định nhu cầu đầu tư	Phòng Văn hóa -Xã hội	- Phòng Kinh tế - Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường - Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng - Trường Trung học cơ sở Hòa Bình	Ngân sách phường	Quý III/2026
3	Xây dựng danh mục, đề xuất chủ trương đầu tư sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất trường học	Danh mục đầu tư được UBND phường thông qua, trình cấp có thẩm quyền	Phòng Văn hóa -Xã hội	- Phòng Kinh tế - Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường	Ngân sách nhà nước	Quý III-IV/2026
4	Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nòng cốt tại trường Trung học cơ sở Hòa Bình về mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến, chuyển đổi số, AI	100% cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán được cử tham gia bồi dưỡng	Phòng Văn hóa -Xã hội	Trường THCS Hòa Bình	Ngân sách phường, xã hội hóa	Quý III-IV/2026

2. Năm 2027: Triển khai từng bước

TT	Nội dung công việc	Mục tiêu cần đạt	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn lực	Tiến độ
1	Triển khai sửa chữa, nâng cấp các hạng mục ưu tiên tại trường theo danh mục đã duyệt: phòng học thông minh, bể bơi (01 bể), nhà đa năng, sân chơi, thư viện ...	Hoàn thành tối thiểu 40-50% khối lượng hạng mục ưu tiên	Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường	- Phòng Văn hóa – Xã hội - Phòng Kinh tế - Trường THCS Hòa Bình	Ngân sách nhà nước	Cả năm 2027
2	Đề xuất mua sắm bổ sung trang thiết bị dạy học, thiết bị STEM, phòng y tế học đường	Trang bị đồng bộ cho trường; 100% phòng y tế đạt chuẩn	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế, trường THCS Hòa Bình	Ngân sách nhà nước	Quý II-IV/2027
3	Triển khai nền tảng quản trị số, hệ sinh thái số giáo dục (AI, LMS); kết nối nền tảng quản lý số ngành giáo dục thành phố	- Vận hành hệ thống quản trị số; - 100% giáo viên sử dụng nền tảng LMS	Phòng Văn hóa - Xã hội	Đối tác công nghệ	Ngân sách phường, xã hội hóa	Quý II IV/2027
4	Rà soát, đề xuất bổ sung biên chế giáo viên, nhân viên còn thiếu theo định mức	Đề xuất được tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trường THCS Hòa Bình	Ngân sách nhà nước	Quý I - II/2027
5	Xây dựng, ban hành quy tắc ứng xử, bộ nhận diện văn hóa trường học phù hợp mô hình	Ban hành quy tắc ứng xử mới; vận hành thử nghiệm một số hợp phần mô hình	- Phòng Văn hóa - Xã hội; Trường THCS Hòa Bình	Đoàn Thanh niên, Ban đại diện Cha mẹ học sinh	Ngân sách chi thường xuyên	Quý III- IV/2027

3. Năm 2028: Hoàn thiện đồng bộ và đánh giá giữa kỳ

TT	Nội dung công việc	Mục tiêu cần đạt	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn lực	Tiến độ
1	Hoàn thiện đồng bộ 05 tiêu chí/đặc trưng mô hình tại trường; nghiệm thu các công trình xây dựng	Trường đạt chuẩn quốc gia mức 2 về CSVC; 100% hạng mục xây dựng được nghiệm thu	Phòng Văn hóa – Xã hội	- Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường - Phòng Kinh tế	Ngân sách nhà nước	Quý I IV/2028

TT	Nội dung công việc	Mục tiêu cần đạt	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn lực	Tiến độ
2	Triển khai sâu hoạt động giáo dục chất lượng cao: Dạy học tích hợp tiếng Anh, STEM/STEAM, giáo dục số, giáo dục phẩm chất XHCN	Trường tổ chức dạy tiếng Anh tăng cường; 100% HS tham gia ít nhất 02 dự án STEM/năm	- Phòng Văn hóa – Xã hội - Trường THCS Hòa Bình	Đối tác quốc tế, các trường đại học	Ngân sách chi thường xuyên, xã hội hóa	Cả năm 2028
3	Tổ chức sơ kết giữa kỳ: đánh giá tiến độ, kết quả đạt được; điều chỉnh kế hoạch giai đoạn 2029-2030	Báo cáo sơ kết trình UBND phường; Đảng ủy phường; kế hoạch điều chỉnh được phê duyệt	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, ngành liên quan	Ngân sách phường	Quý IV/2028

4. Năm 2029: củng cố và nâng cao chất lượng

TT	Nội dung công việc	Mục tiêu cần đạt	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn lực	Tiến độ
1	Củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; tối ưu hóa vận hành hệ sinh thái số, AI trong dạy học và quản trị	100% GV ứng dụng thành thạo AI trong dạy học; hệ thống LMS vận hành ổn định	Trường THCS Hòa Bình	- Phòng Văn hóa – Xã hội - Đối tác công nghệ	Ngân sách chi thường xuyên	Cả năm 2029
2	Nâng cao năng lực đội ngũ: bồi dưỡng chuyên sâu về phương pháp giáo dục tiên tiến, ngoại ngữ, năng lực số	100% GV đạt chuẩn nghề nghiệp mức Khá trở lên; 100% CBQL đạt mức Tốt	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các trường Đại học...	Ngân sách nhà nước, xã hội hóa	Cả năm 2029

5. Năm 2030: Tổng kết và chuẩn bị nhân rộng

TT	Nội dung công việc	Mục tiêu cần đạt	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn lực	Tiến độ
1	Tổng kết toàn diện việc thực hiện Kế hoạch: đánh giá mức độ đạt các tiêu chí mô hình tại trường THCS Hòa Bình	Trường được đánh giá, công nhận mức độ đạt tiêu chí mô hình Trường học XHCN	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, ngành liên quan	Ngân sách phường	Quý III-IV/2030
2	Đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét lựa chọn trường trên địa bàn tham gia lộ trình nhân rộng mô hình giai đoạn 2030-2035	Văn bản đề xuất được trình Ủy ban nhân dân thành phố	Phòng Văn hóa - Xã hội	- Phòng Kinh tế - Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường	Ngân sách nhà nước	Quý IV/2030